

UBND THỊ XÃ QUẢNG YÊN
TRƯỜNG THCS HIỆP HÒA

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ
ĐƠN VỊ HỌC TẬP CẤP HUYỆN**

Quảng Yên - Năm 2024

**DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ
THÀNH VIÊN TỔ TỰ ĐÁNH GIÁ**

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ	Chữ ký
1	Nguyễn Thúy Quỳnh	Hiệu trưởng	Tổ trưởng	
2	Đào Thị Hà	Phó hiệu trưởng	Tổ phó	
3	Đinh Thị Thanh	Giáo viên	Thư ký	
4	Nguyễn Thị Linh	Tổng phụ trách	Thành viên	
5	Lương Thị Loan	Bí thư Chi đoàn	Thành viên	
6	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	Tổ trưởng tổ Văn phòng	Thành viên	
7	Đỗ Thị Hồng Hải	Tổ trưởng chuyên môn	Thành viên	
8	Trần Thị Hoài Nam	Tổ trưởng chuyên môn	Thành viên	
9	Nguyễn Thị Tĩnh	Tổ phó chuyên môn	Thành viên	
10	Đỗ Thị Hải Yến	Tổ phó chuyên môn	Thành viên	
11	Trần Thị Hương	Giáo viên	Thành viên	
12	Nguyễn Thị Lan Anh	Giáo viên	Thành viên	
13	Nguyễn Thị Vân Anh	Giáo viên	Thành viên	
14	Nguyễn Thị Định	Giáo viên	Thành viên	
15	Nguyễn Thị Hải	Giáo viên	Thành viên	
16	Nguyễn Thị Hà	Giáo viên	Thành viên	

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ	Chữ ký
17	Vũ Thị Thanh Huyền	Giáo viên	Thành viên	
18	Bùi Thị Bích Thảo	Giáo viên	Thành viên	
19	Đậu Thị Kim Ngân	Giáo viên	Thành viên	
20	Bùi Thị Loan	Giáo viên	Thành viên	
21	Ngô Thị Hải Yến	Giáo viên	Thành viên	

TỔNG HỢP, ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI CHỈ TIÊU, TIÊU CHÍ

1. Kết quả đánh giá

Đánh giá chỉ tiêu, tiêu chí

Tiêu chí	Chỉ tiêu	Xếp loại Chỉ tiêu			Xếp loại Tiêu chí		
		Không đạt	Đạt Mức độ 1	Đạt Mức độ 2	Không đạt	Đạt Mức độ 1	Đạt Mức độ 2
1	1			x			x
	2			x			
	3			x			
	4			x			
	5			x			
2	1			x			x
	2			x			
	3			x			
	4			x			
	5			x			
3	1			x		x	
	2			x			
	3			x			
	4		x				
	5						

Kết quả: Đạt Mức độ 1

2. Kết luận: Đạt Mức độ 1

TỰ ĐÁNH GIÁ

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tình hình chung nhà trường

Trường THCS Hiệp Hòa, Địa chỉ thôn 2, xã Hiệp Hòa, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; Trường thành lập từ năm 1995 được tách ra từ trường PTCS Hiệp Hoà. Trong những năm qua, trường THCS Hiệp Hoà đã không ngừng phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, giáo dục và các nhiệm vụ khác được ngành, địa phương giao. Nhà trường hiện có 19 lớp với 831 học sinh và 41 Cán bộ, Giáo viên, Nhân viên. Nhà trường không ngừng phấn đấu vươn lên, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng sự nghiệp giáo dục của địa phương, luôn là địa chỉ đáng tin cậy của nhân dân trên địa bàn xã Hiệp Hòa.

Trong những năm qua, trường THCS Hiệp Hòa đã từng bước khẳng định chất lượng của mình trong toàn thị xã. Nhà trường có đội ngũ giáo viên tương đối đồng đều về chuyên môn, nghiệp vụ. Trường có nhiều cán bộ giáo viên được công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở và cấp tỉnh, nhiều giáo viên được nhận Bằng khen của UBND tỉnh. Hằng năm đều có giáo viên tham gia các Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thị xã, tỉnh và đạt thành tích cao.

Về chất lượng HSG: Hằng năm trường đều có nhiều học sinh đạt giải cấp thị xã, cấp tỉnh về các môn học. Chất lượng học sinh giỏi cấp thị xã luôn đạt chất lượng cao. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS nhiều năm đạt 100%. Chất lượng đại trà luôn giữ vững.

Trường có chi bộ Đảng với 27 đảng viên. Các tổ chức khác như Công đoàn, Chi đoàn giáo viên, Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh, Ban đại diện cha mẹ học sinh đều hoạt động tích cực, nhiệt tình góp phần cùng nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ từng năm học.

Để đạt được kết quả nêu trên, nhà trường luôn xác định công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên là nhiệm vụ trọng tâm, là nền tảng để cải thiện, nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới và hội nhập. Trong năm 2024 nhà trường đã cử CB, GV, NV tham gia các hội thảo, hội nghị tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, hỗ trợ về kinh phí, thời gian, công việc và các điều kiện thuận lợi khác để CBGVNV tham gia các khóa/lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu công việc và thời đại công nghệ số hiện nay. Đồng thời nhà trường đã tích cực, chủ động tạo lập môi trường học tập, trao đổi tri thức với các đơn vị khác trong tỉnh tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn; tổ chức các hoạt động thúc đẩy hoạt động học tập của người học, thúc đẩy học tập thường xuyên, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập.

Với sự phấn đấu vươn lên không ngừng của tập thể nhà trường, liên tục trong những năm qua, nhà trường đều được công nhận danh hiệu tập thể lao động tiên tiến.

2. Mục đích tự đánh giá

- Tự đánh giá Đơn vị học tập giúp nhà trường tự nhìn nhận và đánh giá khách quan về quá trình tổ chức, triển khai các hoạt động học tập của nhà trường.

- Xác định mức độ hoàn thành các chỉ tiêu, tiêu chí về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh làm căn cứ đề nghị cơ quan có thẩm quyền công nhận đạt “Cộng đồng học tập” cấp tỉnh.

- Góp phần nâng cao nhận thức của các thành viên trong nhà trường về ý nghĩa của học tập suốt đời; khuyến khích sự tham gia tích cực của các thành viên trong các hoạt động học tập và xây dựng môi trường học tập lành mạnh, thúc đẩy tinh thần học tập suốt đời, góp phần xây dựng xã hội học tập bền vững.

3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động tự đánh giá

Căn cứ Quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh tại Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ GDĐT, Công văn 1837/SGDĐT-GDTCMN ngày 06/6/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh theo Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ GDĐT, Hướng dẫn số 272/UBND ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về triển khai thực hiện quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh theo thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Nhà trường đã ban hành Quyết định số 274/QĐ-THCS ngày 26/12/2024 về việc thành lập Tổ đánh giá “Đơn vị học tập” cấp huyện của trường THCS Hiệp Hòa năm 2024 do đồng chí Nguyễn Thúy Quỳnh - Hiệu trưởng nhà trường làm tổ trưởng.

Tổ đánh giá đã xây dựng kế hoạch, triển khai kế hoạch và tổ chức các cuộc họp để thống nhất quy trình tự đánh giá, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên theo chức năng, năng lực của mỗi người để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong suốt thời gian tiến hành công tác tự đánh giá, Tổ đánh giá đã huy động đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia công tác tự đánh giá. Tổ tự đánh giá đã triển khai, phổ biến quy trình tự đánh giá và yêu cầu các đoàn thể, Tổ/nhóm chuyên môn, các cá nhân của nhà trường phối hợp cung cấp minh chứng phù hợp. Trên cơ sở đó, các thành viên của tổ tự đánh giá theo tiêu chí, chỉ tiêu, quy trình, phương pháp theo quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện.

Tổ đánh giá đã triển khai công tác tự đánh giá theo các bước sau:

- Lập kế hoạch tự đánh giá.
- Thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng.
- Đánh giá các mức đạt được theo từng tiêu chí.
- Viết báo cáo tự đánh giá.
- Công bố báo cáo tự đánh giá.

Trên cơ sở tự đánh giá, với những điểm mạnh và điểm yếu, báo cáo tự đánh giá sẽ được sử dụng như một công cụ để nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng trong từng thời điểm và trong chiến lược phát triển lâu dài của kế hoạch

phát triển đặc biệt là công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

B. TỰ ĐÁNH GIÁ

I. Tiêu chí 1: Về điều kiện xây dựng “Đơn vị học tập”

1. Chỉ tiêu 1: Ban hành kế hoạch hằng năm cho thành viên trong đơn vị được học tập thường xuyên, tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch

a. Mô tả hiện trạng

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng chuẩn, phát triển đội ngũ năm học 2024-2025 (Số 236/KH-THCSHH ngày 25/10/2024) với mục tiêu từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ. Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018); thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học tích cực và đổi mới phương thức đánh giá kết quả học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực. Tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương; thực hiện tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục; Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên THCS năm học 2024-2025 (Số 152/KH-THCSHH ngày 04/6/2024). Giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo hình thức tự học, tự bồi dưỡng các modul tương ứng tương ứng với cấp THCS triển khai Chương trình GDPT 2018 trong năm học 2024-2025 qua hệ thống LMS (trang <http://thcs.csdl.edu.vn>). Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của tổ thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên đề cấp trường, cấp liên trường, cấp thị xã.

Các kế hoạch được triển khai rộng rãi, đồng bộ đến cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các cuộc họp, trang thông tin điện tử nhà trường, tại bảng tin và được thực hiện có hiệu quả theo tiến độ, thời gian phù hợp. Theo kế hoạch, 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia đào tạo, bồi dưỡng với các nội dung phù hợp, đáp ứng nhu cầu thực tế vị trí việc làm của các thành viên. Tuy nhiên một số Kế hoạch nội dung còn chưa chi tiết, chưa sắp xếp khoa học trong một số nội dung của kế hoạch triển khai.

Để đảm bảo cho giáo viên thực hiện tốt công tác bồi dưỡng chuyên môn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nhà trường có ban hành quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, giáo viên, nhân viên theo từng năm học (Quyết định số 185/QĐ-THCSHH ngày 30/8/2024)

b. Điểm mạnh: Nhà trường đã ban hành kế hoạch từ đầu năm với nội dung, hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; 100% thành viên trong nhà trường triển khai thực hiện theo kế hoạch.

c. Tồn tại: Một số Kế hoạch nội dung còn chưa chi tiết, chưa sắp xếp khoa học, trong một số nội dung của kế hoạch triển khai.

d. Tự đánh giá: Đạt mức độ 2.

2. Chỉ tiêu 2: Thực hiện đầy đủ các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng theo

quy định hiện hành, có quy định của đơn vị nhằm khuyến khích, động viên thành viên trong đơn vị tích cực học tập.

a. Mô tả hiện trạng:

Năm 2024, CB, GV, VN được tham gia nghiêm túc các khóa đào tạo, bồi dưỡng với hình thức đa dạng như: trực tiếp, trực tuyến, hội thảo chuyên đề, tham quan, học hỏi kinh nghiệm thực tế do Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức. Các thành viên tham gia học tập sách giáo khoa lớp 9 năm học 2024-2025, học tập chuyên đổi số, BDTX và được cấp có thẩm quyền công nhận các kết quả học tập.

Nhằm khuyến khích, động viên thành viên trong nhà trường tích cực học tập, Nhà trường đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ. Quy chế đã quy định các nội dung cụ thể đảm bảo quyền lợi cơ bản cho thành viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng như tạo điều kiện về thời gian, công việc, hỗ trợ chi phí đào tạo, hỗ trợ chi phí đi lại, hỗ trợ tiền thuê chỗ nghỉ. Tuy nhiên, nguồn kinh phí còn hạn chế, nên chế độ khen thưởng chưa cao.

Một số thành viên là CBQL, tổ trưởng CM, giáo viên cốt cán là lực lượng nòng cốt của nhà trường trong việc tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ cho giáo viên, nhân viên trong nhà trường, và các trường trong thành phố.

Minh chứng: (1) Quyết định 02/QĐ-THCS ngày 01/01/2024 về ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ trường THCS Hiệp Hòa; Báo cáo 3683/SGDDT-TCCBQLCL ngày 21/11/2024 về Báo cáo kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng năm học 2023 – 2024 và đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức năm học 2024 – 2025. Các công văn, Kế hoạch, văn bản tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn của phòng GDĐT

b. Điểm mạnh: Nhà trường đã triển khai đầy đủ các chính sách đào tạo, bồi dưỡng theo Luật Giáo dục, các Thông tư và quy định của Bộ GDĐT, theo kế hoạch của Sở GDĐT, phòng GD&ĐT và các quy định của pháp luật hiện hành về công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức. 100% CBQL, GV, NV nghiêm túc chấp hành các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định. Nhà trường có nhiều hình thức động viên, khen thưởng, hỗ trợ các thành viên tham gia học tập, tập huấn. 100% thành viên là CBQL, tổ trưởng CM sẵn sàng, nhiệt huyết và có năng lực làm công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ cho GV, NV trong nhà trường và các trường trong thành phố.

c. Tồn tại: Do nguồn kinh phí còn hạn chế nên chế độ động viên, khen thưởng chưa cao

d. Tự đánh giá: Đạt mức độ 2.

3. Chỉ tiêu 3: Bố trí đủ kinh phí từ ngân sách nhà nước hằng năm để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với thành viên trong đơn vị (đối với

đơn vị là cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của nhà nước)

a. Mô tả hiện trạng

Các Thành viên trong nhà trường tham gia các khóa/lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đều được nhà trường thực hiện chi trả các nội dung đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ CBGVNV từ ngân sách nhà nước theo đúng quy định pháp luật về công tác tài chính.

Minh chứng: Hóa đơn kèm hợp đồng bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên. Bảng thanh toán chế độ cho người thụ hưởng kèm giấy đi đường.

b. Điểm mạnh: Nhà trường luôn quan tâm, tạo điều kiện, chi trả đủ, kịp thời kinh phí theo quy định để các thành viên tham gia các khóa/lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu công việc.

c. Tồn tại: Không.

d. Tự đánh giá: Đạt mức độ 2.

4. Chỉ tiêu 4: Đơn vị cấp huyện triển khai chuyển đổi số, các thành viên trong đơn vị được trang bị các dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu làm việc và học tập trong bối cảnh chuyển đổi số

a. Mô tả hiện trạng

Nhà trường đã ban hành các Quyết định, kế hoạch chuyển đổi số với các mục tiêu cụ thể, từng bước nâng cao mức độ chuyển đổi số trong nhà trường như hệ thống quản lý văn bản, thực hiện số hóa các văn bản, dạy và học, kiểm tra đánh giá trực tuyến....

Nhà trường được trang bị dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu học tập trong chuyển đổi số, 100% các phòng học có máy chiếu, phòng Tin học, tiếng Anh được kết nối mạng đầy đủ.

Năm 2024 nhà trường lựa chọn triển khai thực hiện phần mềm dạy học, hệ thống quản lý học tập trực tuyến (OLM). Tổ chức các buổi tập huấn sử dụng phần mềm tập huấn OLM trong nhà trường. Thực hiện quản lý hồ sơ và kiểm tra thường xuyên trên phần mềm; Tuy nhiên công tác đầu tư cho an toàn thông tin nhằm bảo mật dữ liệu và an toàn trên môi trường số còn hạn chế, chưa có máy tính để học tin học. Phòng Tiếng anh, các thiết bị nghe, nhìn cũng đã xuống cấp và hết khấu hao nên nhà trường đã tiến hành trình mua sắm 1 số thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ hoạt động dạy, học đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

Minh chứng: (1) Kế hoạch số 99/KH-THCSHH ngày 17/4/2024 về thực hiện chuyển đổi số năm 2024; (2) Kế hoạch số 222/KH-THCS ngày 26/9/2024 về thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 - 2025; (3) Kế hoạch số 25/KH-THCSHH ngày 05/02/2022 kế hoạch về thực hiện công tác chuyển đổi số đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; (3) Công văn: Báo cáo tự đánh giá kết quả chuyển đổi số năm học 2023-2024 của nhà trường;

b. Điểm mạnh: 100% CBGVNV được bồi dưỡng nhận thức về chuyển đổi số, có nhiều dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu học tập trong chuyển đổi số

và ứng dụng CNTT.

c. Tồn tại: Công tác đầu tư cho an toàn thông tin nhằm bảo mật dữ liệu và an toàn trên môi trường số còn hạn chế; chưa có máy tính để học môn tin học; phòng Tiếng anh, các thiết bị nghe, nhìn cũng đã xuống cấp và hết khấu hao.

d. Tự đánh giá: Đạt mức độ 2.

5. Chỉ tiêu 5: Tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người dân

a. Mô tả hiện trạng

Nhà trường đã ban hành các Kế hoạch và các báo cáo hưởng ứng Ngày Sách và Văn hóa đọc, Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời; Chỉ đạo CB, GV, NV thực hiện tốt Kế hoạch đã đề ra. Thông qua các hoạt động hưởng ứng, các hội thảo chuyên đề, tập huấn đã góp phần nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng và các tầng lớp nhân dân về vai trò, lợi ích của học tập thường xuyên, học tập suốt đời, xây dựng XHHT.

Thực hiện chỉ đạo của Sở GD&ĐT, UBND thị xã Quảng Yên, Hội Khuyến học thị xã về việc thực hiện đăng ký đánh giá mô hình “Công dân học tập” năm 2024, nhà trường đã triển khai đến toàn bộ CB, GV, NV đăng ký tài khoản và học tập theo nội dung cấp trên quy định. Nhà trường chỉ đạo CBQL, GV, NV tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập cho người dân thông qua các cuộc họp, việc hoạt động phục vụ người dân bằng nhiều hình thức như: giúp hỗ trợ, hướng dẫn người dân cài đặt VneID, giúp, cài các phần mềm, ứng dụng chuyển đổi số, giúp phụ huynh đóng phí không dùng tiền mặt.... 100% giáo viên, nhân viên tham gia tích cực, tuy nhiên có một số giáo viên, nhân viên chưa nhạy bén trong việc tiếp cận công nghệ thông tin, nên việc triển khai và hướng dẫn cho phụ huynh còn chậm.

Minh chứng: (1) Kế hoạch số 99/KH-THCSHH ngày 17/4/2024 về tổ chức Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam lần thứ 3 năm 2024; (2) Kế hoạch số 214a/KH-THCSHH ngày 01/10/2024 về tổ chức Tuần lễ hưởng ứng Học tập suốt đời năm 2024; (3) Báo cáo số 109a/BC-THCSHH ngày 25/4/2024 về kết quả tổ chức Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam lần thứ 3, năm 2024; (4) Báo cáo số 234/BC-THCSHH ngày 15/10/2024 về tổng kết Tuần lễ hưởng ứng Học tập suốt đời năm 2024.

b. Điểm mạnh: Nhà trường đã ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các đoàn thể, tổ/nhóm chuyên môn và các tập thể lớp tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động thúc đẩy việc học tập suốt đời.

c. Tồn tại: một số giáo viên, nhân viên chưa nhạy bén trong việc tiếp cận công nghệ thông tin, nên việc triển khai và hướng dẫn cho phụ huynh còn chậm.

d. Tự đánh giá: Đạt mức độ 2.

Kết luận Tiêu chí 1:

Nhà trường đã ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2024 với mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể nhằm nâng cao trình độ chuyên môn,

nghiệp vụ, kỹ năng của đội ngũ CB, GV, NV; triển khai đầy đủ các chính sách đào tạo, bồi dưỡng đối với CB, GV, NV; luôn quan tâm, tạo điều kiện, chi trả đúng, đủ, kịp thời kinh phí theo quy định để các thành viên tham gia các khóa/lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn; 100% CB, GV, NV được bồi dưỡng nhận thức về chuyển đổi số, có nhiều dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu học tập trong chuyển đổi số và ứng dụng CNTT; ban hành đầy đủ, kịp thời ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các đoàn thể, tổ/nhóm chuyên môn và các tập thể lớp tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động thúc đẩy việc học tập suốt đời.

Tuy nhiên do nguồn kinh phí còn hạn chế nên chế độ động viên, khen thưởng chưa cao; chưa đáp ứng kinh phí thực tế mà các thành viên phải chi trả trong quá trình tham gia các khóa/lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn; Công tác đầu tư cho an toàn thông tin nhằm bảo mật dữ liệu và an toàn trên môi trường số còn hạn chế; Hoạt động thúc đẩy học tập của người dân đôi lúc chưa thường xuyên, chưa kịp thời.

Kết quả đánh giá Tiêu chí 1: Mức độ 2

Tiêu chí 1	Đạt	Không đạt
<i>Chỉ tiêu 1</i>	Mức độ 2	
<i>Chỉ tiêu 2</i>	Mức độ 2	
<i>Chỉ tiêu 3</i>	Mức độ 2	
<i>Chỉ tiêu 4</i>	Mức độ 2	
<i>Chỉ tiêu 5</i>	Mức độ 2	
<i>Đánh giá Tiêu chí 1</i>	<i>Mức độ 2</i>	

II. Tiêu chí số 2: Về kết quả học tập của Thành viên trong đơn vị

1. Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 95% Thành viên trong đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi.

a. Mô tả hiện trạng:

Ngay từ đầu năm, Nhà trường đã ban hành Quy chế làm việc của CB, GV, NV với các nội dung trọng tâm về nhiệm vụ, quyền hạn của từng bộ phận, cá nhân; lễ lối, tác phong; mối quan hệ công tác trong nhà trường. Trong năm 2024, lãnh đạo Nhà trường đã quan tâm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo với nhiều biện pháp đồng bộ, quyết liệt nhằm chấn chỉnh tác phong, lễ lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của CBGVNV đáp ứng yêu cầu hiện nay.

100% CB, GV, NV chấp hành nghiêm chỉnh đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế nhà trường; có ý thức tổ chức kỷ luật, giữ gìn đoàn kết nội bộ, nêu cao tinh thần, thái độ làm việc, chuẩn mực giao tiếp, ứng xử, đạo đức, lối sống, trang phục phù hợp với công việc, gắn với môi trường văn hóa

công sở văn minh, thân thiện, liêm chính, kiến tạo, phục vụ Nhân dân.

Thực hiện đúng quy trình, thủ tục, đánh giá xếp loại chất lượng đối với CB, GV, NV. Trong năm 2024 có 41/41 CB, GV, NV được đánh giá xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Minh chứng: (1) Quyết định số 216/QĐ-THCSSH ngày 06/10/2024 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường năm học 2024-2025 (2) Quyết định số 139/QĐ-THCSSH ngày 27/5/2024 về Thông báo kết quả đánh giá xếp loại chất lượng viên chức, người lao động năm học 2023 - 2024; (3) Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 10/6/2024 Quyết định về việc đánh giá đối với tập thể lãnh đạo, cá nhân lãnh đạo, quản lý các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập năm học 2023-2024 (4) Quyết định số 205a/QĐ-THCSSH ngày 26/9/2024 về việc đánh giá, xếp loại cán bộ, viên chức Quý III năm 2024; (4) Quyết định số 277/QĐ-THCSSH ngày 13/12/2024 Về việc đánh giá, xếp loại cán bộ, viên chức Quý IV năm 2024.

b. Điểm mạnh: 100% CB, GV, NV chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế nhà trường; có ý thức tổ chức kỷ luật, giữ gìn đoàn kết nội bộ, nêu cao tinh thần, thái độ làm việc, chuẩn mực giao tiếp, ứng xử, đạo đức, lối sống, trang phục phù hợp với công việc, gắn với môi trường văn hóa công sở văn minh, thân thiện, liêm chính, kiến tạo, phục vụ nhân dân.

c. Tồn tại: Công tác hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm của các thành viên trong đơn vị đôi khi chưa được thường xuyên.

d. Tự đánh giá: Đạt mức độ 2

2. Chỉ tiêu 2: Tối thiểu 95% Thành viên trong đơn vị hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của nhà nước hoặc của đơn vị và đoàn thể được lãnh đạo đơn vị phê duyệt

a. Mô tả hiện trạng

Nhiệm vụ thực hiện các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của đơn vị và đoàn thể lãnh đạo đơn vị được thể hiện qua Nghị quyết Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động năm học 2024 - 2025. Thông báo 04-TB/TTCT ngày 05/3/2024 Thông báo học viên lớp Bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới khóa I năm 2024. Thông báo 683/TB-PGDĐT ngày 17/6/2024 về việc cử giáo viên Tiếng anh tham gia hội nghị tập huấn nâng cao chất lượng giảng dạy môn Tiếng anh đáp ứng chương trình GDPT 2018. Bản đăng ký học tập, rèn luyện năm 2024 của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động của trường THCS Hiệp Hòa.

b. Điểm mạnh: Cán bộ, giáo viên, nhân viên tuân thủ nghiêm túc kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi.

c. Tồn tại: Còn một số nội dung chương trình chậm tiến độ so với kế hoạch đề ra.

d. Tự đánh giá: Đạt mức độ 2

3. Chỉ tiêu 3: Tối thiểu 95% thành viên trong đơn vị được đào tạo, bồi dưỡng và tham gia thực hiện chuyển đổi số trong đơn vị

a. Mô tả hiện trạng

Năm học 2024-2025 nhà trường lựa chọn triển khai thực hiện phần mềm dạy học, hệ thống quản lý học tập trực tuyến (OLM). Tổ chức 02 buổi tập huấn sử dụng phần mềm OLM cho toàn bộ CBGVNV trong nhà trường.

Thực hiện các tiết học bù chương trình trên phần mềm dạy học, quản lý hồ sơ và kiểm tra thường xuyên trên phần mềm; kiểm tra thường xuyên đối với các môn học trên phần mềm.

Năm học 2023-2024 nhà trường được đánh giá đạt chuyển đổi số mức độ 2 theo quyết định số 729/QĐ-PGDĐT ngày 31/5/2024.

Minh chứng: Kế hoạch số 99/KH-THCSHH ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Hiệu trưởng trường THCS Hiệp Hòa về việc Kế hoạch thực hiện Chuyển đổi số năm 2024. Kế hoạch số 25/KH-THCSHH ngày 05/5/2022 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định về việc thành lập ban quản trị phần mềm quản lý trường học. Quyết định số 208/QĐ-THCS ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng trường THCS Hiệp Hòa về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng hệ thống quản trị nhà trường năm học 2024 – 2025. Kế hoạch số 222/KH-THCSHH ngày 29 tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng trường THCS Hiệp Hòa thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025. Quyết định số 223/QĐ-THCSHH ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Hiệu trưởng trường THCS Hiệp Hòa về việc thành lập tổ công tác thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục, năm học 2024-2025. Kế hoạch số 234/KH-THCSHH ngày 15/10/2024 về kế hoạch dạy học trực tuyến năm học 2024-2025; Quyết định số 237/QĐ-THCSHH ngày 16 tháng 10 năm 2024 của Hiệu trưởng trường THCS Hiệp Hòa về việc ban hành Quy chế tổ chức dạy học trực tuyến năm học 2024 -2025.

b. Điểm mạnh: Nhà trường đã xây dựng kịp thời kế hoạch triển khai công tác chuyển đổi số năm học 2024- 2025;

Thành lập tổ công nghệ thông tin, chuyển đổi số, xây dựng quy chế quản lý và sử dụng các hệ thống quản trị trường học, truyền thông, dạy học trực tuyến, duy trì được kho học liệu số và ngân hàng câu hỏi trực tuyến phong phú.

Cán bộ, giáo viên và học sinh có đủ phương tiện và điều kiện triển khai dạy học trực tuyến theo hình thức dạy học kết hợp.

Thực hiện quản lý, khai thác có hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được đầu tư, đáp ứng yêu cầu cầu dạy học, quản trị phù hợp với đặc điểm nhà trường.

c. Tồn tại: Việc triển khai xây dựng, chia sẻ học liệu số còn hạn chế; nhiều tệp tài liệu trên hệ thống LMS không được sử dụng thường xuyên, thiếu tính tối ưu trong quản lý.

d. Tự đánh giá: Đạt mức độ 2

4. Chỉ tiêu 4: Tối thiểu 70% thành viên trong đơn vị có trình độ ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu công việc hoặc vị trí việc làm.

a. Mô tả hiện trạng:

100% CB, GV, NV trong nhà trường có chứng nhận chứng chỉ ngoại ngữ từ thời điểm tuyển dụng và không ngừng phấn đấu nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu công việc, vị trí việc làm. Các văn bằng chứng chỉ lưu tại hồ sơ cá nhân CB, GV, NV tại nhà trường và được kê khai trên phần mềm cán bộ công chức, viên chức tại địa chỉ <https://ccvc.quangninh.gov.vn/>. Tuy nhiên 1 số GV, NV kỹ năng giao tiếp tiếng Anh còn chưa tốt.

Minh chứng: Danh sách trình độ ngoại ngữ của CB, GV, NV; Bản sao văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận ngoại ngữ của CB, GV, NV.

b. Điểm mạnh: 100% CB, GV, NV trong nhà trường có bằng hoặc chứng nhận, chứng chỉ ngoại ngữ.

c. Tồn tại: Một số GV, NV có kỹ năng giao tiếp còn mức độ do điều kiện môi trường làm việc, vị trí công việc không thường xuyên giao tiếp bằng ngoại ngữ với người nước ngoài.

d. Tự đánh giá: Đạt mức độ 2

5. Chỉ tiêu số 5: Tối thiểu 95% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15) trở lên

a. Mô tả hiện trạng:

Nhà trường luôn chú trọng vào công tác tuyên truyền, vận động đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của đội ngũ CB, GV, NV tích cực tham gia, hưởng ứng phong trào thi đua; tự tu dưỡng, rèn luyện và nâng cao ý thức, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp của CB, GV, NV; tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tích cực xây dựng hình ảnh đội ngũ CB, GV, NV trong nhà trường gương mẫu, tận tụy, trách nhiệm, tận tình, thân thiện gắn với việc đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thông qua những việc làm cụ thể hàng ngày.

CB, GV, NV trong nhà trường luôn tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT phát động. Đội ngũ có trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ ngày càng cao, tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, năng động, sẵn sàng khắc phục khó khăn, vượt qua thử thách để cùng phát

triển.100% cán bộ, giáo viên, nhân viên CB, GV, NV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;

Minh chứng: Quyết định số 4572/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 Quyết định về việc công nhận tập thể đạt danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến", cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" năm học 2023 – 2024.

b. Điểm mạnh: Tỷ lệ thành viên đạt danh hiệu thi đua cao 100% CBGVNV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến; 10 CBGVNV đạt danh hiệu ‘Chiến sĩ thi đua cơ sở’, 07 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thị xã. Có sự chỉ đạo sát sao từ lãnh đạo đơn vị trong việc tổ chức và phát động các phong trào thi đua. Thành tích thi đua tạo động lực cho các thành viên tiếp tục phấn đấu và hoàn thiện.

c. Tồn tại: Một số thành viên trong đơn vị đôi khi chưa chủ động trong các phong trào thi đua do nhà trường phát động.

Chưa có các biện pháp hỗ trợ kịp thời để cải thiện những hạn chế trong việc hoàn thành tiêu chí thi đua.

d. Tự đánh giá: Đạt mức độ 2

Kết luận về Tiêu chí 2:

Trong năm 2024, tập trung chỉ đạo công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng, ý thức tổ chức kỷ luật cho CB, GV, NV. Chú trọng công tác chuyển đổi số, trang bị kỹ năng số cho CB, GV, NV đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao và phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước về chuyển đổi số. 100% CB, GV, NV tham gia đầy đủ và hoàn thành các Chương trình, khóa bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng số.

Bên cạnh đó, vẫn còn một số thành viên trong nhà trường đôi khi chưa tích cực, chủ động tham gia các phong trào thi đua do cơ quan quan phát động; Việc triển khai xây dựng, chia sẻ học liệu số còn hạn chế; nhiều tệp tài liệu trên hệ thống LMS không được sử dụng thường xuyên, thiếu nhân sự được đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về phần cứng và hệ thống thông tin nên đôi khi gặp khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số. Nhìn chung, về kết quả học tập của các thành viên trong nhà trường đều đạt và vượt các chỉ tiêu đề ra.

Kết quả đánh giá Tiêu chí 2: Mức độ 2

Tiêu chí 2	Đạt	Không đạt
<i>Chỉ tiêu 1</i>	Mức độ 2	
<i>Chỉ tiêu 2</i>	Mức độ 2	
<i>Chỉ tiêu 3</i>	Mức độ 2	
<i>Chỉ tiêu 4</i>	Mức độ 2	
<i>Chỉ tiêu 5</i>	Mức độ 2	
<i>Đánh giá Tiêu chí 2</i>	<i>Mức độ 2</i>	

II. Tiêu chí số 3: Tác dụng của việc xây dựng “Đơn vị học tập”

1. Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 95% thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo Bộ tiêu chí và hướng dẫn đánh giá, công nhận “Công dân học tập” giai đoạn 2021-2030 (ban hành tại Quyết định số 324/QĐ-KHVN ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Ban chấp hành Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam, sau đây gọi là Quyết định số 324/QĐ-KHVN). Đối với đơn vị là Cơ sở giáo dục đánh giá, công nhận ở cấp huyện tối thiểu 95% Người học đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo Quyết định số 324/QĐ-KHVN.

a. Mô tả hiện trạng

- Thực hiện Quyết định số 324/QĐ-KHVN ngày 25/10/2023 của Hội Khuyến học Việt Nam ban hành Bộ tiêu chí và hướng dẫn đánh giá, công nhận danh hiệu “Công dân học tập” giai đoạn 2021 - 2030 và các văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện của Hội Khuyến học tỉnh Quảng Ninh; Công văn số 1298/UBND-VHXX ngày 22/5/2024 về việc hướng dẫn thực hiện quy định đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện theo Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Công văn số 1299/UBND-VHXX ngày 22/5/2024 về việc hướng dẫn thực hiện quy định đánh giá, công nhận “cộng đồng học tập cấp xã, huyện, tỉnh theo Thông tư 25/2023/TT-BGDĐT. Kế hoạch số 272/UBND ngày 25/12/2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại “Đơn vị học tập” cấp huyện, “Cộng đồng học tập” cấp xã năm 2024; Trường THCS Hiệp Hòa luôn xác định việc xây dựng mối quan hệ gắn kết với nhân dân nơi sinh sống, có trách nhiệm với gia đình, đơn vị công tác, tập thể lao động và cộng đồng xã hội là rất quan trọng. Nhà trường đã triển khai tổ chức đánh giá, công nhận cho CB, GV, NV; chỉ đạo 100% CB, GV, NV thực hiện tự đánh giá trên phần mềm <https://congdanhhoctap.vn> và ban hành Quyết định thành lập Tổ đánh giá, Kế hoạch đánh giá và phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Tổ đánh giá. Tổ đánh giá đã đánh giá danh hiệu “Công dân học tập” và trình hiệu trưởng nhà trường ra Quyết định công nhận 100% thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu “Công dân học tập”. Nhà trường luôn thực hiện đúng quy trình đánh giá Công dân học tập cho cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường.

Minh chứng: Kế hoạch số 261/KH-THCSSH về đánh giá, công nhận danh hiệu “Công dân học tập” năm 2024 của Trường THCS Hiệp Hòa; Quyết định số 262/QĐ-THCSSH ngày 16/12/2024 của trường THCS Hiệp Hòa về việc thành lập Tổ đánh giá, công nhận danh hiệu “Công dân học tập” năm 2024; Biên bản họp của tổ đánh giá, công nhận danh hiệu CDHT trường THCS Hiệp Hòa ngày 27 tháng 12 năm 2024; Báo cáo kết quả đánh giá, tờ trình công nhận kết quả đánh giá số 273/TTr-THCS ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Tổ đánh giá về việc đề nghị công nhận danh hiệu “Công dân học tập”; Quyết định số 278/QĐ-THCSSH ngày 24/12/2024 của trường THCS Hiệp Hòa về việc công nhận danh hiệu “Công dân học tập” năm 2024;

b. Điểm mạnh: Cán bộ giáo viên nhân viên và học sinh toàn trường luôn thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật, văn hoá ứng xử nơi công sở; giữ gìn môi đoàn kết nội bộ cũng như nơi cư trú. 100% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu “Công dân học tập”.

c. Tồn tại: Chưa có hệ thống giám sát và phản hồi hiệu quả để cải tiến chất lượng quá trình tự đánh giá của các thành viên trong đơn vị.

d. Tự đánh giá: Đạt mức độ 2

2. Chỉ tiêu 2: Đơn vị cấp huyện thực hiện các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các đơn vị khác.

a. Mô tả hiện trạng

Thực hiện kế hoạch số 890/KH-PGDĐT Ngày 19/8/2024 của phòng GD&ĐT thị xã Quảng Yên về việc thực hiện nhiệm vụ Giáo dục THCS năm học 2024-2025. Nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục, chỉ đạo chuyên môn tập trung công tác nâng cao bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Tăng cường công tác dự giờ thăm lớp, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, chuyên đề...

Ngoài chia sẻ những kiến thức về chuyên môn theo chức năng nhiệm vụ tại đơn vị, nhà trường còn thực hiện trao đổi chuyên môn với các trường trên địa bàn thị xã theo phân công sinh hoạt chuyên môn liên trường cụm THCS Lê Quý Đôn, THCS Hiệp Hòa, TH&THCS Sông Khoai nhằm chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, việc thực hiện chương trình GDPT 2018 qua đó góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dạy- học và tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường (thực hiện chuyên đề cấp cụm môn KHTN; Lịch sử và Địa lý).

Minh chứng: Kế hoạch số 01/KH-THCSSH ngày 15/10/2024 về tổ chức chuyên đề cấp cụm trường; kế hoạch thực hiện chuyên đề cấp trường với nội dung: Thực hiện dạy tiết đọc tại thư viện của tổ KHXH; Báo cáo kết quả tổ chức chuyên đề liên trường tổ Xã hội và KHTN.

b. Điểm mạnh: Nhà trường đã tổ chức nhiều hoạt động trao đổi chuyên môn thúc đẩy tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các trường trong địa bàn thành phố.

c. Tồn tại: Sự phối hợp giữa Nhà trường với các trường ngoài thành phố trong tạo lập môi trường, chia sẻ tri thức còn chưa thường xuyên.

d. Tự đánh giá: Đạt mức độ 2

3. Chỉ tiêu 3: Đơn vị cấp huyện đạt danh hiệu thi đua từ “Tập thể lao động tiên tiến” (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15) trở lên

a. Mô tả hiện trạng

Nhà trường tham gia tích cực, có hiệu quả các phong trào thi đua do Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT phát động.

Năm học 2023-2024, nhà trường có 37/37 (100%) CB, GV, NV đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến, được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; Nhà trường được UBND thị xã Quảng Yên công nhận danh hiệu tập thể “Lao Động

xuất sắc” và được tặng Giấy khen của UBND thị xã năm học 2023-2024.

Minh chứng: (1) Quyết định số 2472/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 về việc công nhận tập thể đạt danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến", cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" năm học 2023 – 2024; (2) Quyết định số 3207/QĐ-UBND ngày 10/6/2024 về việc đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các tập thể, cán bộ lãnh đạo thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo thị xã năm học 2023 - 2024.

b. Điểm mạnh: Tập thể nhà trường đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Không có cá nhân vi phạm pháp luật; Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

c. Tồn tại: Không

d. Tự đánh giá: Đạt mức độ 2

4. Chỉ tiêu 4: Đơn vị cấp huyện là cơ sở giáo dục phổ thông đạt mức độ chuyển đổi số của đơn vị ở “mức đáp ứng cơ bản” (Mức độ 1) theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

a. Mô tả hiện trạng

Thực hiện tự đánh giá mức độ chuyển đổi số theo “Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên” được ban hành tại Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nhà trường thành lập Hội đồng tự đánh giá; Lập kế hoạch tự đánh giá; Phân công rõ nhiệm vụ cụ thể của các thành viên trong Hội đồng tự đánh giá.

Thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng: Căn cứ vào từng tiêu chí, nhóm công tác và phụ trách tiến hành thu thập, xử lý và phân tích minh chứng để đưa ra kết luận tự đánh giá mức độ đạt của tiêu chí, nhóm tiêu chí. Đưa các minh chứng lên driver để lấy đường links; Báo cáo Hội đồng tự đánh giá; Họp đánh giá các mức đạt được theo từng tiêu chí thực hiện thông qua Phiếu đánh giá tiêu chí; Viết báo cáo tự đánh giá; Báo cáo tự đánh giá đã hoàn thiện được nhà trường gửi Sở và được công bố trong phạm vi nhà trường. Hồ sơ lưu trữ tại nhà trường.

Minh chứng: Kế hoạch số 99/KH-THCSSH ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Hiệu trưởng trường THCS Hiệp Hòa về việc Kế hoạch thực hiện Chuyển đổi số năm 2024. Kế hoạch số 25/KH-THCSSH ngày 05/5/2022 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định về việc thành lập ban quản trị phần mềm quản lý trường học. Quyết định số 208/QĐ-THCS ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng trường THCS Hiệp Hòa về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng hệ thống quản trị nhà trường năm học 2024 – 2025. Kế hoạch số 222/KH-THCSSH ngày 29 tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng trường THCS Hiệp Hòa thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển

đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025. Quyết định số 223/QĐ-THCSHH ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Hiệu trưởng trường THCS Hiệp Hòa về việc thành lập tổ công tác thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục, năm học 2024-2025. Kế hoạch số 234/KH-THCSHH ngày 15/10/2024 về kế hoạch dạy học trực tuyến năm học 2024-2025; Quyết định số 237/QĐ-THCSHH ngày 16 tháng 10 năm 2024 của Hiệu trưởng trường THCS Hiệp Hòa về việc ban hành Quy chế tổ chức dạy học trực tuyến năm học 2024 - 2025.

b. Điểm mạnh: 100% giáo viên toàn trường sử dụng CNTT, nhiều GV sử dụng thành thạo; tham gia, đóng góp chia sẻ học liệu vào kho học liệu số của nhà trường và của ngành giáo dục; tham gia làm bài giảng điện tử e-learning có chất lượng, tham gia xây dựng ngân hàng đề, câu hỏi trắc nghiệm ...góp phần xây dựng xã hội học tập và đẩy mạnh việc học tập suốt đời

c. Tồn tại: Trình độ tin học của 1 số GV còn hạn chế nên việc ứng dụng công nghệ thông tin còn chưa đồng đều ở tất cả giáo viên. Kho học liệu số còn mang tính tự phát, chưa thành hệ thống khó kiểm soát về chất lượng cũng như nội dung học tập.

d. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1.

5. Chỉ tiêu 5: Đơn vị cấp huyện là cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định hiện hành.

Nhà trường trường phổ thông cấp Trung học cơ sở, không phải là cơ sở giáo dục nghề nghiệp, do đó Nhà trường không thực hiện đánh giá chỉ tiêu này.

Kết luận Tiêu chí 3:

Nhà trường đã tổ chức nhiều hoạt động thúc đẩy tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các trường trên địa bàn thành phố. Năm 2024, 100% thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu “Công dân học tập”.

Hạ tầng trang thiết bị CNTT chưa đồng bộ. Công tác số hóa, xây dựng, cập nhật học liệu số, thẩm định, chia sẻ học liệu số đòi hỏi sự đầu tư lớn về nhân lực (gồm cả nhân lực quản lý và nhân lực triển khai) cũng như tài chính để đảm bảo khai thác học liệu số đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu, tham khảo của giáo viên và học sinh vì vậy vấn đề khai thác học liệu số (như sách điện tử, thư viện điện tử, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, bài giảng điện tử, phần mềm học liệu điện tử...) còn mang tính tự phát, chưa thành hệ thống, khó kiểm soát chất lượng và nội dung học tập.

Kết quả đánh giá Tiêu chí 3: Mức độ 2

Tiêu chí 3	Đạt	Không đạt
<i>Chỉ tiêu 1</i>	Mức độ 2	
<i>Chỉ tiêu 2</i>	Mức độ 2	

<i>Chỉ tiêu 3</i>	Mức độ 2	
<i>Chỉ tiêu 4</i>	Mức độ 1	
<i>Chỉ tiêu 5</i>	Không đánh giá	
<i>Đánh giá Tiêu chí 2</i>	<i>Mức độ 1</i>	

C. KẾT LUẬN CHUNG

Căn cứ Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh; Hướng dẫn số 1837/SGDĐT-GDMN ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh theo Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Công văn số 1298/UBND-VHXXH ngày 22/5/2024 về việc hướng dẫn thực hiện quy định đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện theo Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Công văn số 1299/UBND-VHXXH ngày 22/5/2024 về việc hướng dẫn thực hiện quy định đánh giá, công nhận “cộng đồng học học tập cấp xã, huyện, tỉnh theo Thông tư 25/2023/TT-BGDĐT. Kế hoạch số 272/UBND ngày 25/12/2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại “Đơn vị học tập” cấp huyện, “Cộng đồng học tập” cấp xã năm 2024; Hội đồng tự đánh giá trường THCS Hiệp Hòa đã đánh giá đủ 3 nhóm tiêu chí với 14 chỉ tiêu. Kết quả như sau:

Tóm tắt kết quả công tác tự đánh giá các chỉ tiêu, tiêu chí đánh giá công nhận “Đơn vị học tập” năm 2024:

*** Đánh giá chỉ tiêu**

- Tổng số chỉ tiêu đạt: 14/14; tỷ lệ: 100%; trong đó:

+ Số chỉ tiêu đạt mức độ 1: 1/14; tỷ lệ: 7,14 %;

+ Số chỉ tiêu đạt mức độ 2: 13/14; tỷ lệ: 92,86%;

- Tổng số chỉ tiêu không đạt: 0/14; tỷ lệ: 0 %;

*** Đánh giá tiêu chí**

- Tổng số tiêu chí đạt: 3/3; tỷ lệ: 100 %; trong đó:

+ Số tiêu chí đạt mức độ 1: 1/3; tỷ lệ: 33,33 %;

+ Số tiêu chí đạt mức độ 2: 2/3; tỷ lệ: 66,67 %;

- Tổng số tiêu chí không đạt: 0/3; tỷ lệ: 0%;

Mức độ đạt được tiêu chí 1: Đạt mức độ 2

Mức độ đạt được tiêu chí 2: Đạt mức độ 2

Mức độ đạt được tiêu chí 3: Đạt mức độ 1

Tự đánh giá đơn vị học tập năm 2024: Đạt mức độ 1

Hiệp Hòa, ngày 29 tháng 12 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thúy Quỳnh